|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Phụ lục 3B**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**

**MỘT PHẦN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 42/2022/NĐ-CP, TẠI CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1679 /QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

Tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần: **57**

| **STT** | **Tên TTHC (DVCTT)** | **Lĩnh vực** | **Lý do không cung cấp****DVCTT toàn trình** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** |  |  | **01** |
|  | Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường | Môi trường | Cần tham vấn nhiều đối tượng liên quan ở cấp xã |  |
| **II** | **SỞ TÀI CHÍNH** |  |  | **07** |
|  | Thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Thủ tục chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Bán tài sản công. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số [151/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-151-2017-nd-cp-huong-dan-luat-quan-ly-su-dung-tai-san-cong-354145.aspx) ngày 26/12/2017 của Chính phủ. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Tiêu hủy tài sản công. | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Xử lý tài sản công trường hợp bị mất, bị hủy hoại | Quản lý Công sản | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ |  |
| **III** | **SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** |  |  | **01** |
|  | Công nhận Câu Lạc bộ thể thao cơ sở | Thể thao | Trong quá trình cấp phép hồ sơ còn phải tiến hành thẩm định thực tế tại cơ sở |  |
| **IV** | **SỞ Y TẾ** |  |  | **03** |
|  | Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng | Khám bệnh, chữa bệnh | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
|  | Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ | Khám bệnh, chữa bệnh | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
|  | Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ | Khám bệnh, chữa bệnh | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
| **V** | **SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH – XÃ HỘI** |  |  | **10** |
|  | Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Trợ giúp khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm | Bảo trợ xã hội | Đối tượng yếu thế, già cả |  |
|  | Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn | Bảo trợ xã hội | Không phát sinh hồ sơ |  |
|  | Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình | Phòng, chống tệ nạn xã hội | Địa điểm gần, dễ thực hiện |  |
|  | Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng | Phòng, chống tệ nạn xã hội | Địa điểm gần, dễ thực hiện |  |
|  | Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công | Người có công | Địa điểm gần, dễ thực hiện |  |
| **VI** | **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** |  |  | **03** |
|  | Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh | Phòng Chống thiên tai | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
|  | Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai | Phòng Chống thiên tai | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
|  | Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích | Khoa học công nghệ và Môi trường | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ  |  |
| **VII** | **SỞ NỘI VỤ** |  |  | **10** |
|  | Đăng ký hoạt động tín ngưỡng | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã phường, thị trấn | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã, phường, thị trấn khác | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung | Tín ngưỡng, tôn giáo | Trong 03 năm gần đây không phát sinh hồ sơ; TTHC có yếu tố đặc thù |  |
|  | Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã, phường, thị trấn của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc | Tín ngưỡng, tôn giáo | TTHC có yếu tố đặc thù |  |
| **VIII** | **SỞ TƯ PHÁP** |  |  | **22** |
|  | Thủ tục Đăng ký khai sinh | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh. |  |
|  | Thủ tục Đăng ký kết hôn | Hộ tịch | Theo quy định tại Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản hướng dẫn, việc đăng ký kết hôn phải được thực hiện trực tiếp để kiểm tra tính tự nguyện, các bên phải ký vào Giấy chứng nhận kết hôn, Sổ hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh, giấy tờ, tài liệu là chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con. |  |
|  | Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh. |  |
|  | Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh. |  |
|  | Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh, giấy tờ, tài liệu là chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con |  |
|  | Thủ tục đăng ký khai tử | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký khai tử theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh. |  |
|  | Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Hộ tịch | Theo quy định tại Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản hướng dẫn, việc đăng ký kết hôn phải được thực hiện trực tiếp để kiểm tra tính tự nguyện, các bên phải ký vào Giấy chứng nhận kết hôn, Sổ hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính Giấy chứng sinh, giấy tờ, tài liệu là chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con. |  |
|  | Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký khai tử theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký giám hộ | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký giám hộ theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký chấm dứt giám hộ theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký lại khai sinh | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký lại khai sinh theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký lại kết hôn | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký lại kết hôn theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Thủ tục đăng ký lại khai tử | Hộ tịch | Phải ký vào Sổ hộ tịch khi nhận kết quả và nộp bản chính các giấy tờ là thành phần hồ sơ đăng ký lại khai tử theo quy định pháp luật hộ tịch. |  |
|  | Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến | Hộ tịch | Theo quy định tại Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản hướng dẫn, việc đăng ký kết hôn phải được thực hiện trực tiếp để kiểm tra tính tự nguyện, các bên phải ký vào Giấy chứng nhận kết hôn, Sổ hộ tịch. |  |
|  | Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước | Nuôi con nuôi | Theo quy định tại Điều 22 Luật Nuôi con nuôi, khi đăng ký nuôi con nuôi, cha mẹ nuôi, cha mẹ đẻ, người giám hộ hoặc đại diện cơ sở nuôi dưỡng và người được nhận làm con nuôi phải có mặt. |  |
|  | Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước | Nuôi con nuôi | Theo quy định của Luật Nuôi con nuôi năm 2010 và các văn bản hướng dẫn, khi nhận kết quả, phải ký vào Sổ nuôi con nuôi. |  |
|  | Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi | Nuôi con nuôi | Theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP, sau khi giải quyết hồ sơ, công chức Tư pháp - Hộ tịch phải ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho các bên. |  |